

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
T LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09-5-2023

V/v “*Tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, T LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Anh Tuấn

Ông Trịnh Hữu Vĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mã Thị Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Như H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: số nhà 63, đường Phan Đăng Lưu, tổ dân phố 5, thị trấn Đạ M’ri, huyện Đ, T Lâm Đồng (vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1990; Nơi cư trú: số nhà 102, đường Bà Gia, tổ dân phố 3, thị trấn Đạ M’ri, huyện Đ, T Lâm Đồng.

Địa chỉ liên lạc hiện nay: số nhà 35, thôn 6, xã Ea Kiết, huyện Cư Mgar, T Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 03 tháng 4 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Như H trình bày:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ (sau đây viết tắt là *Quyết định số 53/2020/QĐST-HNGĐ*) đã giải quyết:

Quyết định về quan hệ hôn nhân công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như H (*chị H*) và anh Phạm Thanh T (*anh T*). Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 47/2017; ngày 11/12/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Đa M'ri, huyện Đ, T Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật; về con chung giao cháu Phạm Thanh Thu (*cháu Thu*), sinh ngày 03/5/2018 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thu cho đến khi thành niên. Anh T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Ngoài ra, Quyết định còn quyết định các vấn đề khác như án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Quyết định số 53/2020/QĐST-HNGĐ đã có hiệu lực pháp luật.

Cháu Thu được giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vì lý do công việc nên việc chăm sóc cháu Thu không được thuận lợi, không đảm bảo có điều kiện phát triển tốt nhất về mọi mặt cho cháu Thu. Theo đó ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa chị H và anh T đã lập biên bản thỏa thuận về việc nuôi con, anh T đã đồng ý nhận cháu Thu để trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thu.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Phạm Thanh T trình bày:

Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2020/QĐST-HNGĐ đã giải quyết. Quyết định về quan hệ hôn nhân công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T; về con chung giao cháu Thu, sinh ngày 03/5/2018 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thu cho đến khi thành niên. Tuy nhiên, thời gian gần đây vì lý do công việc nên việc chăm sóc cháu Thu của chị H không được thuận lợi nên giữa chị H và anh T thống nhất và thỏa thuận là chị H giao lại cháu Thu cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay, chị H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thu thì anh T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H và đồng ý nhận cháu Thu để trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Tòa án đã tiến hành hòa giải để chị H và anh T có thể thỏa thuận với nhau về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. Tuy nhiên, do chị H và anh T hiện nay đều đi làm xa nhà nên không thể và thường xuyên đến Tòa làm việc nên vụ án được đưa ra xét xử để Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và đánh giá về việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định pháp luật về tố tụng. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nguyên đơn, bị đơn đến Tòa tham gia phiên tòa sơ thẩm, tuy nhiên nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin vắng mặt không đến Tòa tham gia tố tụng nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn.

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là quan hệ “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Đ. Giao cháu Thư, sinh ngày 03/5/2018 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vì lý do công việc nên việc chăm sóc cháu Thư của chị H không được thuận lợi nên giữa chị H và anh T đều thống nhất và thỏa thuận là chị H giao lại cháu Thư cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng. Theo đó ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa chị H và anh T đã lập biên bản thỏa thuận về việc nuôi con và anh T đã đồng ý nhận cháu Thư để trực tiếp nuôi dưỡng mà không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con; nguyện vọng của chị H và anh T là mong muốn được nuôi cháu Thư để cháu Thư có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt, yêu cầu của chị H và anh T là chính đáng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

+ Về án phí: Chị H đồng ý chịu toàn bộ án phí sơ thẩm nên buộc chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các ý kiến của nguyên đơn, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[1] Về tố tụng.

Tòa án đã tiến hành triệu tập, thông báo hợp lệ cho nguyên đơn chị H; bị đơn anh T đến Tòa tham gia tố tụng nhưng chị H; bị đơn anh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn theo quy định.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp; thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Chị H có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Thư. Trong khi đó anh T có nơi cư trú tại thị trấn Đa M'ri, huyện Đ, T Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp là vụ án "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" và Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng dân sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy rằng: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2020/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Đ. Giao cháu Thư, sinh ngày 03/5/2018 cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc. Tuy nhiên, thời gian gần đây vì lý do công việc của chị H bận rộn nên việc chăm sóc cháu Thư không được thuận lợi, không đảm bảo có điều kiện phát triển tốt nhất về mọi mặt cho cháu Thư. Theo đó ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa chị H và anh T đã lập biên bản thỏa thuận về việc nuôi con và anh T đã đồng ý nhận cháu Thư để trực tiếp nuôi dưỡng; sự thỏa thuận, nguyện vọng của chị H và anh T là mong muốn được nuôi cháu Thư để cháu Thư có điều kiện phát triển tốt hơn về mọi mặt và yêu cầu của chị H và anh T là chính đáng nên có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Về điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Thư của anh T thì thấy rằng:

Xét mục đích, động cơ, nguyện vọng của anh T là hoàn toàn chính đáng nên cần thiết giao cháu Thư lại cho anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cho đến khi con thành niên là phù hợp.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T yêu cầu được nuôi con nhưng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên Tòa hôm nay là phù hợp với phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Như H đối với anh Phạm Thanh T về việc “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*”.

Giao cháu Phạm Thanh Thư, sinh ngày 03/5/2018 cho anh Phạm Thanh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Phạm Thanh Thư cho đến khi thành niên.

Vì lợi ích con chung, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Khi cần thiết một hoặc cả hai bên có thể yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

2. Quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con này thay thế cho Quyết định số 53/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, T Lâm Đồng về phần con chung đối với cháu Phạm Thanh Thư, sinh ngày 03/5/2018.

3. Về án phí: Chị H chịu nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011099 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, T Lâm Đồng, chị H đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T Lâm Đồng (02);
- VKS T Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đ (02);
- Chi cục THADS huyện Đ (02);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Ấn văn (03);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Lập